

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày: 01/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Đoàn và bà Nguyễn Thị Là

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hải -
Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2025/TLST-HS ngày 17/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST- HS ngày 20/3/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình N; Sinh ngày 01/12/1981. Tại: thôn D, xã Phú Lương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn D, xã P, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đình T và bà: Nguyễn Thị H; Có vợ: Đặng Thị C; Chưa có con;

+Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Nhân thân:

Tháng 02/2001 tham gia nghĩa vụ quân sự, tháng 7/2003 thì xuất ngũ.

Bị cáo bị tạm giữ từ 04/12/2024 đến ngày 10/12/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

+ Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1977, trú tại thôn Đông K, xã N, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình và anh Nguyễn Văn S, sinh năm 2000, trú tại thôn Đ, xã N, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(Đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 04/12/2024, tại trục đường thôn Đ, xã N, huyện Đông Hưng, Thái Bình; Nguyễn Đình N, sinh ngày 01/12/1981, trú tại thôn D, xã P, huyện Đông Hưng, Thái Bình có hành vi tàng trữ trái phép tại tay phải 01 gói giấy trắng kim loại màu trắng, bên trong có 03 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, bên trong ba gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, là ma túy loại Hêrôin có khối lượng 0,2142 gam. N khai đó là ma túy Hêrôin, N mua về sử dụng. Cơ quan Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã N mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của N nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Đấu tranh với N, N khai: Do N nghiện ma túy Hêrôin từ năm 2023, N có nghe bạn bè cùng cảnh nghiện nói có một người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,65 mét, bán ma túy tại khu vực cánh đồng thuộc thôn Đ, xã N, huyện Đông Hưng. Với mục đích mua ma túy về sử dụng nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/12/2024, N đi nhờ xe của một người không quen biết đến khu vực cánh đồng thuộc thôn Đ, xã N, huyện Đông Hưng gặp và mua của người đàn ông trên 01 gói giấy trắng kim loại màu trắng, bên trong có 03 gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, bên trong ba gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, là ma túy loại Hêrôin với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cầm ở tay phải và đi bộ về nhà. Khi đang đi trên trục đường thôn Đ, xã N, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thì bị lực lượng Công an kiểm tra, N đã tự nguyện đưa từ tay phải giao nộp số ma túy trên cho lực lượng Công an.

Tại Kết luận giám định số 1771/KL-KTHS ngày 09/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 18) đã kết luận: “Mẫu vật gửi giám định là ma túy loại Heroine (Heroine) có khối lượng 0,2142 gam”. (Không phải hai nghìn một trăm bốn mươi hai gam)”.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSĐH ngày 14/3/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo: Nguyễn Đình N - Về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy* ” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên trình bày bản luận tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm không có tình tiết nào mới. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình N - Phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy* ” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và phạm tội; Bị cáo có thời gian tham gia quân đội; Có bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì; Mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; Do đó, bị cáo Nguyễn Đình N được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

+Đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38 ; Điều 50; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình N từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù.

- **Về hình phạt bổ sung:** Xét thấy bị cáo mua ma túy về sử dụng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

+**Về vật chứng:** Hêrôin là vật phẩm cấm lưu hành. Do đó, đề nghị : Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Hêrôin còn lại sau giám định có khối lượng 0,1757 gam.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[I] Về tố tụng

Trong quá trình điều tra truy tố các Điều tra viênKiểm sát viên đã tiến hành thu thập các tài liệu chứng cứ theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sựDo đó các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp

- Về việc vắng mặt của những người chứng kiến, những người trên đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hội đồng xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[II] Về nội dung

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đình N đã khai nhận:

Do nghiện ma túy Hêrôin từ năm 2023, N có nghe bạn bè cùng cảnh nghiện nói có một người đàn ông khoảng 40 tuổi, bán ma túy tại khu vực cánh đồng thuộc thôn Đ, xã N, huyện Đông Hưng. Nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/12/2024, N đi nhờ xe của một người không quen biết đến khu vực cánh đồng thuộc thôn Đ, xã N, huyện Đông Hưng gặp người đàn ông (N không biết tên, địa chỉ) mua của người đàn ông 01 gói Hêrôin, gói bằng giấy trắng kim loại màu trắng, với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cầm ở lòng bàn tay phải và đi bộ về nhà. Khi đang đi trên trục đường thôn Đ, xã N, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thì bị lực lượng Công an kiểm tra, N đã tự nguyện đưa từ lòng bàn tay phải giao nộp số ma túy trên cho lực lượng Công an.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Đình N phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an Đông Hưng lập ngày 04/12/2025 cũng như lời khai của những người chứng kiến ông Nguyễn Hữu H và anh Nguyễn Văn S; Bản ảnh ,vật chứng thu giữ cùng với bản kết luận giám định, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đình N đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) **Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;**

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình N là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý của nhà nước về chất gây nghiện

[2] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội:

Với mức độ tàng trữ 0,2142 gam ma túy là Hêrôin thì hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình N thuộc trường hợp nghiêm trọng

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

[4] Tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; Bị cáo có thời gian tham gia quân đội; Có bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì; Mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó, bị cáo Nguyễn Đình N được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, mới đủ giáo dục và cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo mua ma túy về sử dụng Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Heroin là vật phẩm cấm lưu hành. Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroin còn lại sau giám định có khối lượng 0,1757 gam

[7] Về án phí Hình sự sơ thẩm Bị cáo Nguyễn Đình N phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình N - Phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

[2] Về áp dụng luật và hình phạt:

- Áp dụng Điều c Khoản 1 Điều; Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điều s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

+Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N - 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2024.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số có khối lượng 0,1757gam còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì số 1771/KL-KTHS.

[4] Về án phí:

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí.

Bị cáo **Nguyễn Đình N** phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày. Thời hạn kháng cáo đối với Bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/4/2025)/.

Nơi nhận

- Bị cáo
- VKS, CA, THA h Đông Hưng.
- CA tỉnh Thái Bình.
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Bùi Tiến Hưng

